

ĐỀ CƯƠNG GIỮA KÌ 1 MÔN TIN HỌC 6

Năm học: 2023 - 2024

I. LÝ THUYẾT

- Bài 1: Thông tin và dữ liệu.
- Bài 2: Xử lý thông tin.
- Bài 3: Thông tin trong máy tính.
- Bài 4: Mạng máy tính.

II. BÀI TẬP

A. TRẮC NGHIỆM: Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu em cho là đúng

Câu 1: Thông tin là gì?

A. Thông tin là những gì đem lại cho con người sự hiểu biết về thế giới xung quanh và về chính bản thân mình

B. Thông tin là các con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh

C. Thông tin là vật chứa dữ liệu

D. Thông tin là những gì đem lại cho con người sự hiểu biết về thế giới xung quanh

Câu 2: Thứ tự các hoạt động của quá trình xử lý thông tin bao gồm những gì?

A. Thu nhận, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin

B. Thu nhận, xử lý, lưu trữ và truyền thông tin

C. Thu nhận, xử lý, truyền thông tin và lưu trữ

D. Xử lý, thu nhận, lưu trữ và truyền thông tin

Câu 3: Máy tính gồm có bao nhiêu thành phần thực hiện các hoạt động xử lý thông tin

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 4: Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung đó là:

A. Dây bit

B. Văn bản

C. Hình ảnh

D. Âm thanh

Câu 5: Một quyển sách A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5MB. Hỏi một đĩa cứng 40GB thì có thể chứa khoảng bao nhiêu cuốn sách có dung lượng thông tin xấp xỉ cuốn sách A?

A. 8000

B. 8129

C. 8291

D. 8192

Câu 6: Trong các phát biểu về mạng máy tính sau, phát biểu nào **đúng**?

A. Mạng máy tính là các máy tính được kết nối với nhau.

B. Mạng máy tính bao gồm: các máy tính, thiết bị mạng đảm bảo biệp kết nối, phần mềm cho phép thực hiện việc giao tiếp giữa các máy.

C. Mạng máy tính gồm: các máy tính, dây mạng, vĩ mạng

D. Mạng máy tính gồm: các máy tính, dây mạng, vĩ mạng, hub

Câu 7. Phát biểu nào sau đây **đúng**?

A. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu bởi những người có trình độ cao

B. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra

C. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh

D. Dữ liệu chỉ có ở trong máy tính

Câu 8. Các thao tác nói, chia sẻ, thông báo, tuyên truyền, biểu đạt, trò chuyện,... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin?

A. Thu nhận thông tin.

B. Lưu trữ thông tin.

C. Xử lí thông tin.

D. Truyền thông tin.

Câu 9. Công cụ nào sau đây **không phải** là vật mang tin?

A. Giấy

B. Xô, chậu

C. Thẻ nhớ

D. Cuộn phim

Câu 10. Phát biểu nào sau đây **sai**?

A. Thông tin đem lại cho con người sự hiểu biết

B. Thông tin là những gì có giá trị, dữ liệu là những thứ vô giá trị

C. Thông tin có thể làm thay đổi hành động của con người

D. Sự tiếp nhận thông tin phụ thuộc vào sự hiểu biết của mỗi người

Câu 11. “*Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy*” được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lí thông tin của con người?

A. Thu nhận thông tin.

B. Lưu trữ thông tin.

C. Xử lí thông tin.

D. Truyền thông tin.

Câu 12. Bao nhiêu *bit* tạo thành *1 byte*?

A. 8

B. 64

C. 256

D. 1024

Câu 13. Một mạng máy tính gồm:

A. Tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau

B. Một số máy tính bàn

- C. Hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau
- D. Tất cả các máy tính trong một phòng hoặc trong một tòa nhà,

Câu 14. Nhận định nào sau đây **không phải** là lợi ích của việc sử dụng mạng máy tính?

- A. Trao đổi thông tin.
- B. Chia sẻ dữ liệu.
- C. Dùng chung các thiết bị mạng.
- D. Kiểm soát độc quyền dữ liệu.

Câu 15. Mạng máy tính gồm các thành phần:

- A. Máy tính và thiết bị kết nối.
- B. Thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối.
- C. Thiết bị đầu cuối, thiết bị kết nối và phần mềm mạng.
- D. Máy tính và phần mềm mạng.

Câu 16. Thiết bị nào sau đây **không phải** thiết bị đầu cuối?

- A. Máy tính.
- B. Máy in.
- C. Bộ định tuyến.
- D. Máy quét.

Câu 17. Phát biểu nào sau đây **không đúng** khi nói về lợi ích của việc sử dụng Internet đối với học sinh?

- A. Giúp tiết kiệm thời gian và cung cấp nhiều tư liệu làm bài tập dự án.
- B. Giúp nâng cao kiến thức bằng cách tham gia các khóa học trực tuyến
- C. Giúp giải trí bằng cách xem mạng xã hội và chơi điện tử suốt ngày
- D. Giúp mở rộng giao lưu kết bạn với các bạn nước ngoài

Câu 18. Một thẻ nhớ 4 GB lưu trữ được khoảng bao nhiêu ảnh 512 KB?

- A. 2 nghìn ảnh.
- B. 4 nghìn ảnh.
- C. 8 nghìn ảnh.
- D. 8 triệu ảnh

Câu 19. Các con số trong bảng được gọi là gì?

Mục đích sử dụng	Số học sinh
Tìm tài liệu học tập	248
Chơi game	124
Giải trí: Nghe nhạc, xem phim, đọc truyện	340
Đọc tin tức	95
Liên lạc với người thân	130
Mục đích khác	83

- A. Thông tin
- B. Dữ liệu

Câu 20. Phát biểu “Đa số học sinh sử dụng mạng Internet để giải trí: Nghe nhạc, xem phim, đọc truyện” là?

- A. Thông tin B. Dữ liệu

Câu 21. Trả lời câu hỏi “Số học sinh sử dụng Internet cho mục đích khác là bao nhiêu?” câu trả lời là thông tin hay dữ liệu?

- A. Thông tin B. Dữ liệu

Câu 22. Nghe bản tin dự báo thời tiết “**Ngày mai trời có thể mưa**”, em sẽ xử lý thông tin và quyết định như thế nào?

- A. Mặc đồng phục. B. Đi học mang theo áo mưa.
C. Ăn sáng trước khi đến trường. D. Hẹn bạn Trang cùng đi học.

Câu 23. Phát biểu nào sau đây **đúng** về lợi ích của thông tin?

- A. Có độ tin cậy cao, đem lại sự hiểu biết cho con người.
B. Đem lại hiểu biết có con người, không phụ thuộc vào dữ liệu.
C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu.
D. Đem lại hiểu biết và giúp con người có những lựa chọn tốt.

Câu 24. Vì sao dữ liệu trong máy tính được mã hóa thành dãy bit?

- A. Dãy bit đáng tin cậy hơn.
B. Dãy bit được xử lý dễ dàng hơn.
C. Dãy bit chiếm ít dung lượng nhớ hơn.
D. Máy tính chỉ làm việc với hai kí hiệu 0 và 1.

Câu 25. Máy tính sử dụng dãy bit để làm gì?

- A. Biểu diễn các số
B. Biểu diễn văn bản
C. Biểu diễn số, văn bản, hình ảnh, âm thanh
D. Biểu diễn hình ảnh

Câu 26. Phát biểu nào sau đây nêu **SAI** đặc điểm của mạng không dây và mạng có dây?

- A. Mạng có dây kết nối các máy tính bằng cáp.
B. Mạng không dây kết nối các máy tính bằng sóng điện từ (sóng vô tuyến).
C. Mạng không dây không chỉ kết nối các máy tính mà còn cho phép kết nối các điện thoại di động.

D. Mạng có dây có thể đặt cáp đến bất cứ địa điểm và không gian nào.

Câu 27. Ví dụ nào dưới đây cho thấy kết nối không dây thuận tiện hơn kết nối có dây?

- A. Sử dụng Internet để trao đổi những thông tin cần có tính bảo mật cao
- B. Sử dụng Internet có tốc độ cao
- C. Sử dụng Internet khi di chuyển.
- D. Sử dụng Internet để trao đổi thông tin cần có tính ổn định

Câu 28. Phát biểu nào sau đây **SAI**:

- A. Đường truyền dữ liệu nhìn thấy sử dụng dây dẫn mạng
- B. Đường truyền không dây dễ dàng mở rộng thêm người sử dụng
- C. Kết nối không dây có thể kết nối ở mọi địa hình
- D. Đường truyền không dây ổn định hơn đường truyền có dây

Câu 29: Đơn vị lưu trữ thông tin nhỏ nhất trong máy tính là?

- A. Dãy bit gồm các số từ 1 đến 9.
- B. Dãy bit gồm các chữ cái từ A đến Z.
- C. Là một dãy chỉ gồm chữ số 2.
- D. Dãy bit gồm những kí hiệu 0 và 1.

Câu 30: Văn bản, số, hình ảnh, âm thanh, phim ảnh trong máy tính được gọi chung là:

- A. Thiết bị.
- B. Bảng mã.
- C. Thông tin
- D. Dữ liệu.

Câu 31: Thiết bị nào cho em thấy các hình ảnh hay kết quả hoạt động của máy tính?

- A. Bàn phím.
- B. Chuột.
- C. Màn hình.
- D. CPU.

Câu 32: Thiết bị nào giúp cho máy tính thu nhận thông tin?

- A. Bàn phím.
- B. Máy in.
- C. Màn hình.
- D. Bộ nhớ

Câu 33: Lượng thông tin mà một thiết bị lưu trữ có thể lưu trữ gọi là gì?

- A. Tốc độ truy cập.
- B. Dung lượng nhớ.
- C. Thời gian truy cập.
- D. Mật độ lưu trữ.

Câu 34: Trong các đơn vị đo dung lượng nhớ dưới đây, đơn vị nào lớn nhất?

- A. MB.
- B. Byte.
- C. KB.
- D. GB.

Câu 35: Có thể dùng máy tính vào các công việc:

- A. Điều khiển tự động và rô –bốt
- B. Quản lí
- C. Học tập, giải trí, liên lạc
- D. Tất cả đáp án trên

Câu 36: Trong các câu sau: câu nào đúng?

A. 1MB xấp xỉ 1000byte

B. 1 TB xấp xỉ một triệu byte

C. 1GB xấp xỉ 1 tỉ byte

D. 1KB xấp xỉ 1 nghìn tỉ byte

Câu 37: Mạng máy tính là:

A. Tập hợp các máy tính

B. Mạng Internet

C. Tập hợp các máy tính và các thiết bị kết nối để truyền dữ liệu cho nhau.

D. Mạng LAN

Câu 38: Thiết bị nào giúp kết nối các máy tính với nhau và truyền thông tin từ máy tính này tới máy tính khác?

A. Cáp mạng, Switch và Modem

B. Cáp điện, cáp quang

C. Webcam

D. Vĩ mạng

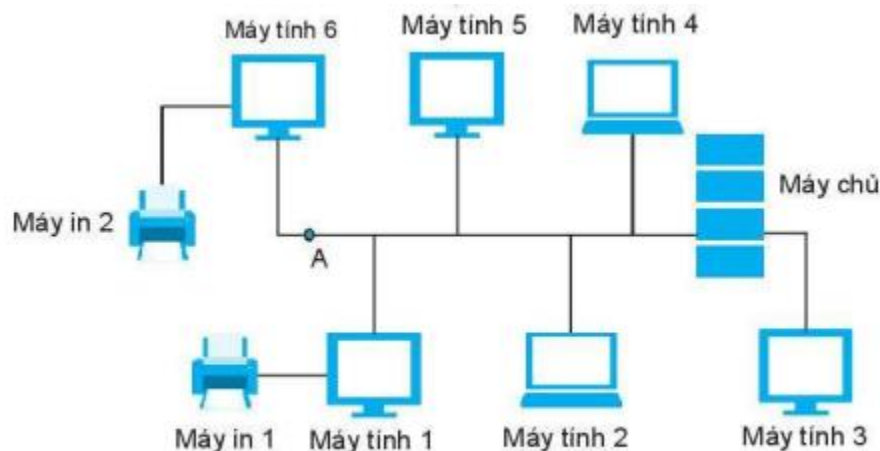
B. TỰ LUẬN:

Câu 1: Phân biệt sự khác nhau giữa thông tin, dữ liệu và vật mang thông tin? Cho ví dụ minh họa? Nêu quá trình xử lý thông tin trong máy tính?

Câu 2: Bit là gì? Kí hiệu của bit? Trong máy tính, mỗi kí tự được biểu diễn như thế nào?

Câu 3: Hãy kể tên một số thiết bị trong gia đình em có kết nối mạng không dây. Những thiết bị đó có được kết nối thành một mạng không?

Câu 4. Cho hình vẽ là mô hình một mạng máy tính kết nối có dây, tại vị trí A của dây dẫn bị chuột cắn đứt:



Hình 6. Mô hình một mạng máy tính

a) Em hãy cho biết máy tính nào bị ngắt kết nối với mạng?

b) Những máy tính nào có thể in ở máy in 1 ?

c) Máy tính nào có thể in ở máy in 2?

